

## CHƯƠNG TRÌNH ĐỊA PHƯƠNG (phần Tiếng Việt)

1. Tìm từ ngữ địa phương trong các đoạn trích sau đây (trích từ truyện ngắn *Chiếc lược ngà* của Nguyễn Quang Sáng) và chuyển những từ ngữ địa phương đó sang từ ngữ toàn dân tương ứng.

a) *Mỗi lần bị xúc động, vết theo dài bên má phải lại đỏ ửng lên, giãn giật, trông rất dễ sợ. Với vẻ mặt xúc động ấy và hai tay vẫn đưa về phía trước, anh chậm chạp bước tới, giọng lặp bắp run run :*

– Ba đây con !

– Ba đây con !

b) *Nghe mẹ nó bảo gọi ba vào ăn cơm thì nó bảo lại :*

– Thì má cứ kêu đi.

4. Hãy điền những từ địa phương tìm được ở các bài tập 1, 2, 3 và các từ toàn dân tương ứng vào bảng tổng hợp theo mẫu sau đây :

Từ địa phương	Từ toàn dân tương ứng
vỗ	vào

5\*. Đọc lại các đoạn trích ở bài tập 1 và bình luận về cách dùng từ ngữ địa phương bằng cách trả lời các câu hỏi sau đây :

- a) Có nên để cho nhân vật Thu trong truyện *Chiếc lược ngà* dùng từ ngữ toàn dân không ? Vì sao ?
- b) Tại sao trong lời kể chuyện của tác giả cũng có những từ ngữ địa phương ?

Mẹ nó đâm nỗi giận quơ đũa bếp doạ đánh, nó phải gọi nhưng lại nói trống :

– Vô ăn cơm !

Anh Sáu vẫn ngồi im, giả vờ không nghe, chờ nó gọi "Ba vô ăn cơm". Con bé cứ đứng trong bếp nói vọng ra :

– Cơm chín rồi !

Anh cũng không quay lại. Con bé bức quá, quay lại mẹ và bảo :

– Con kêu rồi mà người ta không nghe.

c) *Bữa sau, đang nấu cơm thì mẹ nó chạy đi mua thức ăn. Mẹ nó dặn, ở nhà có gì cần thì gọi ba giúp cho. Nó không nói không rằng, cứ lui cui dưới bếp. Nghe nói cơm sôi, nó giở nắp, lấy đũa bếp sơ qua – nồi cơm hơi to, nhấm không thể nhắc xuống để chắt nước được, đến lúc đó nó mới nhìn lên anh Sáu. Tôi nghĩ thầm, con bé đang bị dồn vào thế bí, chắc nó phải gọi ba thôi. Nó nhìn dáo dác một lúc rồi kêu lên :*

– Cơm sôi rồi, chắt nước giùm cái ! – Nó cũng lại nói trống.

2. Đối chiếu các câu sau đây (trích từ truyện ngắn *Chiếc lược ngà* của Nguyễn Quang Sáng), cho biết từ *kêu* ở câu nào là từ địa phương, từ *kêu* ở câu nào là từ toàn dân. Hãy dùng cách diễn đạt khác hoặc dùng từ đồng nghĩa để làm rõ sự khác nhau đó.

a) *Nó nhìn dáo dác một lúc rồi kêu lên :*

– Cơm sôi rồi, chắt nước giùm cái ! – Nó cũng lại nói trống.

b) – *Con kêu rồi mà người ta không nghe.*

3. Trong hai câu đố sau, từ nào là từ địa phương ? Những từ đó tương đương với những từ nào trong ngôn ngữ toàn dân ? (Các câu đố lấy trong *Hợp tuyển Văn học dân gian các dân tộc ở Thanh Hoá*, 1990.)

*Không cây không trái không hoa  
Có lá ăn được, đó là lá chi.*

(Câu đố về lá bún)

*Kín như bưng lại kêu là trống  
Trống hổng trống hẳng lại kêu là buồng.*

(Câu đố về cái trống và buồng cau)